

BÁO CÁO

Thuyết minh tình hình thực hiện Dự toán ngân sách địa phương đến hết Quý II năm 2020

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước số 83/2015/QH13 ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 342/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài chính quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách Nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc thực hiện công khai ngân sách nhà nước đối với các cấp ngân sách;

Căn cứ quyết định số 2258/QĐ-UBND ngày 16 tháng 12 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng về việc giao dự toán thu ngân sách trên địa bàn, chi ngân sách địa phương năm 2020;

Căn cứ Nghị quyết số 35/NQ-HĐND ngày 11 tháng 12 năm 2019 của Hội đồng nhân dân huyện về Quyết định dự toán thu ngân sách Nhà nước trên địa bàn, chi ngân sách địa phương; phương án phân bổ ngân sách địa phương năm 2020.

Với những kết quả đã đạt được về phát triển kinh tế xã hội đến hết Quý II năm 2020, Ủy ban nhân dân huyện Hạ Lang báo cáo cụ thể kết quả tình hình thực hiện dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn, chi ngân sách địa phương đến hết quý II năm 2020 như sau:

I. Tình hình thực hiện dự toán ngân sách nhà nước Quý II năm 2020

1. Dự toán được UBND tỉnh giao:

1.1 Dự toán giao thu:

- Tổng dự toán thu ngân sách Nhà nước năm 2020, UBND tỉnh giao: 47.150 triệu đồng; Hội đồng nhân dân huyện Hạ Lang giao thu 50.200 triệu đồng (tăng 3.050 triệu thu từ tiền sử dụng đất).

Trong đó:

- + Thu nội địa (không bao gồm tiền sử dụng đất): 16.000 triệu đồng
- + Thu từ tiền sử dụng đất 1.150 triệu đồng.
- Thu cân đối ngân sách địa phương được hưởng theo phân cấp năm 2020 tỉnh giao: 12.888 triệu đồng, tăng 28,43% so với kế hoạch năm 2019. (năm 2019 số thu cân đối giao: 10.035 triệu đồng)

1.2 Dự toán giao chi ngân sách:

- Chỉ tiêu giao chi ngân sách địa phương 472.787 triệu đồng

Trong đó:

- + Chi đầu tư phát triển: 11.111,777 triệu đồng
- + Chi thường xuyên: 271.304 triệu đồng
- + Dự phòng ngân sách: 5.648 triệu đồng
- + Chi hỗ trợ một số mục tiêu: 24.744 triệu đồng
- + Chi chương trình MTQG: 159.979 triệu đồng

2. Kết quả thực hiện dự toán ngân sách nhà nước đến hết quý II/2020 như sau:

Kết quả thực hiện thu ngân sách đến hết quý II/2020: Tổng thu trên địa bàn 12.241 triệu đồng, đạt 25,96% dự toán tỉnh giao, đạt 24,38 % dự toán HĐND huyện giao, bằng 40,41% so với cùng kỳ năm 2019.

Kết quả thực hiện chi ngân sách đến hết Quý I/2020: tổng chi ngân sách địa phương là 166.840 triệu đồng đạt 35,29% so với dự toán, bằng 29,55% so với cùng kỳ năm 2019.

(Chi tiết có phụ biểu 93,94,95 kèm theo)

II. Đánh giá chung về tình hình thực hiện thu chi ngân sách nhà nước đến hết Quý II năm 2020

Tổ chức triển khai thực hiện ngay từ đầu năm công tác thu sách trên địa bàn theo dự toán đã được Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua, đảm bảo thu đúng, thu đủ, thu kịp thời theo quy định của pháp luật. Chấp hành nghiêm việc hạch toán các khoản thu theo đúng quy định về mục lục ngân sách nhà nước. Tập trung chỉ đạo quyết liệt công tác quản lý thu ngân sách nhà nước, chống thất thu thuế, chống chuyên giá, trốn thuế; giảm tỷ lệ nợ thuế; mở rộng triển khai hóa đơn điện tử; cải cách, hiện đại hóa hệ thống cơ quan thuế, hải quan, kho bạc nhà nước. Thực hiện công tác quản lý nợ và cưỡng chế nợ thuế theo đúng quy trình. Ứng dụng công nghệ thông tin gắn kết với cải cách hành chính, khai, nộp, hoàn thuế điện tử.

Thực hiện các nhiệm vụ chi ngân sách trong 6 tháng đầu năm trong bối cảnh các tác động dịch bệnh Covid-19, trên cơ sở tiến độ thu ngân sách thực tế, điều hành quản lý dự toán chi ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh thực hiện

chặt chẽ, cắt giảm tối đa kinh phí tổ chức hội nghị, lễ hội, lễ kỷ niệm, và đi công tác nước ngoài từ ngân sách nhà nước; góp phần thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, giữ vững an ninh - chính trị, đảm bảo an sinh xã hội trên địa bàn huyện. Chủ động điều hành chi NSNN trong phạm vi dự toán ngân sách được giao, thực hiện kiểm soát chi chặt chẽ đảm bảo theo đúng mục đích, tiêu chuẩn, định mức, chế độ nhà nước quy định.

Trên đây là thuyết minh báo cáo tình hình thực hiện dự toán ngân sách nhà nước đến hết quý II năm 2020 của Ủy ban nhân dân huyện Hạ Lang./.

Nơi nhận:

- Sở tài chính;
- HĐND huyện;
- UBND huyện;
- Cổng Thông tin điện tử huyện;
- Lưu VT-TCKH.

CHỦ TỊCH



Nguyễn Phương Huy



Biểu mẫu: 93/CK-NSNN

CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH HUYỆN ĐẾN HẾT QUÝ II NĂM 2020
(Kèm Báo cáo số 282/BC - UBND ngày 07 tháng 7 năm 2020 của UBND huyện)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Nội dung	Dự toán năm	Ước thực hiện đến hết quý 2	So sánh ước thực hiện với %	
				Dự toán năm	Cùng kỳ năm trước
A	TỔNG NGUỒN THU NSNN TRÊN ĐỊA BÀN	472.787	249.747	52,82%	
I	Thu ngân sách huyện hưởng theo phân cấp	12.612	8.223	65,20%	40,41%
	Thu ngân sách huyện hưởng 100%	11.572	7.019	60,66%	
	Thu ngân sách huyện hưởng từ các khoản thu phân c	1.040	1.204	115,77%	
II	Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên	460.175	241.524	107,61%	80,44%
	Thu bổ sung cân đối	275.452	129.745	47,10%	81,91%
	Thu bổ sung có mục tiêu	184.723	111.779	60,51%	77,79%
III	Thu kết dư				
IV	Thu chuyển nguồn từ năm trước chuyển sang				
B	TỔNG CHI NGÂN SÁCH HUYỆN	472.787	166.840	35,29%	29,55%
I	Tổng chi cân đối ngân sách huyện	288.064	108.733	37,75%	29,55%
1	Chi đầu tư phát triển	11.112	3.334	30,00%	12,45%
2	Chi thường xuyên	271.304	102.631	37,83%	38,12%
3	Dự phòng ngân sách	5.648	2.768,00	49,01%	
II	Chi các chương trình mục tiêu	184.723	58.107	31,46%	14,84%



Biểu mẫu:94/CK-NSNN

ƯỚC THỰC HIỆN THU NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC ĐẾN HẾT QUÝ II NĂM 2020

(Kèm Báo cáo số 282 / BC - UBND ngày 07 tháng 7 năm 2020 của UBND huyện)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Nội dung	Dự toán năm	Ước thực hiện quý 2	So sánh ước thực hiện với %	
				Dự toán năm	Cùng kỳ năm trước
	THU NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC				
I	Thu Nội địa	47.150	12.241	25,96%	40,41%
1	Thu từ doanh nghiệp nhà nước do Trung ương quản lý	120	62,000	51,67%	23,49%
2	Thu từ doanh nghiệp nhà nước do địa phương quản lý	60	41,000	68,33%	6,51%
3	Thu từ khu vực công thương nghiệp, dịch vụ ngoài quốc doanh	8.430	5.344,000	63,39%	30,45%
4	Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp	12	5,000	41,67%	46,43%
5	Thu tiền thuê mặt đất, mặt nước	108	188,800	174,81%	27,57%
6	Tiền sử dụng đất	1.150	3.200,000	278,26%	39,19%
7	Thu phí, lệ phí	32.840	650,000	1,98%	66,74%
8	Thuế thu nhập cá nhân	530	500,000	94,34%	31,76%
9	Lệ phí trước bạ	2.600	1.700,000	65,38%	65,01%
10	Thu tiền bán nhà, thuê nhà thuộc sở hữu Nhà nước				
11	Tiền cấp quyền khai thác khoáng sản	300		0,00%	
12	Thu khác ngân sách	1.000	550,000	55,00%	95,06%
II	Thu viện trợ				



ƯỚC THỰC HIỆN CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC ĐẾN HẾT QUÝ II NĂM 2020

(Kèm Báo cáo số 222/BC - UBND ngày 07 tháng 7 năm 2020 của UBND huyện)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Nội dung	Dự toán năm	Ước thực hiện đến hết quý 2	So sánh ước thực hiện với %	
				Dự toán năm	Cùng kỳ năm trước
	TỔNG CHI NGÂN SÁCH HUYỆN	472.787	166.840	35,29%	29,55%
A	Chi cân đối ngân sách huyện	288.064	107.664	37,38%	29,55%
I	Chi đầu tư phát triển	11.312	3.127	27,64%	56,22%
1	Chi đầu tư cho các dự án	11.112	2.927	26,34%	12,45%
2	Chi đầu tư phát triển khác	200	200	100,00%	100,00%
II	Chi thường xuyên	271.104	101.769	37,54%	38,12%
-	Chi giáo dục - đào tạo và dạy nghề	118.300	33.467	28,29%	37,17%
-	Chi khoa học và công nghệ (3)				
-	Chi quốc phòng	2.952	1.719	58,23%	57,45%
-	Chi an ninh và trật tự an toàn xã hội	2.079	808	38,86%	41,46%
-	Chi y tế, dân số và gia đình	19.740	1.999	10,13%	42,15%
-	Chi văn hóa thông tin, thể thao	1.875	985	52,54%	52,89%
-	Chi phát thanh, truyền hình, thông tấn				
-	Chi thể dục thể thao				
-	Chi bảo vệ môi trường	600	10	1,67%	1,41%
-	Chi các hoạt động kinh tế	32.643	17.476	53,54%	6,06%
-	Chi hoạt động của cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	72.297	32.810	45,38%	40,00%
-	Chi bảo đảm xã hội	8.292	12.495	150,69%	61,25%
	Chi thường xuyên khác	12.326			
III	Dự phòng ngân sách	5.648	2.768	49,01%	
B	Chi từ nguồn bổ sung có mục tiêu từ ngân sách cấp trên	184.723	59.176	32,03%	3,45%
1	CTMT Quốc gia	159.979	45.486	28,43%	23,70%
2	Cho các chương trình dự án quan trọng vốn đầu tư				
3	Cho các nhiệm vụ, chính sách kinh phí thường	24.744	13.690	55,33%	44,50%